

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THUẬN AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2022/KDTM-ST
Ngày: 09- 3 – 2022
V/v tranh chấp hợp đồng mua bán
hàng hóa

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Khánh Linh.

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Lê Văn Công;

- Bà Nguyễn Thị Thanh Xuân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Cảnh Khang là thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thanh Thủy, Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 3 năm 2022, tại Phòng xử án Tòa án nhân dân thành phố Thuận An xét xử sơ thẩm công khai vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 23/2022/TLST-KDTM ngày 14 tháng 4 năm 2021 về việc Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2022/QĐXXST-KDTM ngày 30 tháng 12 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2022/QĐST-KDTM ngày 17 tháng 02 năm 2022, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty TNHH xuất nhập khẩu RPSV; trụ sở: Lô 30, đường số 7, KCN TP, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Nguyễn Phước Đ, sinh năm 1992; địa chỉ: 115 CL, phường 2, quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh, là người đại diện theo ủy quyền, văn bản ủy quyền ngày 11/3/2021, vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Bị đơn: Công ty TNHH sản xuất & thương mại GS; trụ sở: 2/46H đường BN 04, tổ 11, khu phố BT, phường Bình Nhâm, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương. Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Phước Quang, chức vụ: Tổng giám đốc, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, quá trình tố tụng, người đại diện nguyên đơn trình bày:

Ngày 29/6/2020, Công ty TNHH xuất nhập khẩu RPSV (viết tắt là Công ty RPSV) và Công ty TNHH sản xuất & thương mại GS (viết tắt là Công ty GS) đã ký

kết hợp đồng mua bán hàng hóa số GS-RPSV-00210.../HĐMB để mua găng tay y tế nhân tạo không bột Nitrite, màu xanh; size M,L,X; đơn vị thùng, số lượng 2800, đơn giá 1.450.000đồng, thành tiền là 4.060.000.000 đồng, thương hiệu là Vglove-Khai Hoàn. Hộp tiếng anh, hàng mới 100% đạt chuẩn quốc tế của nhà máy bao gồm xuất khẩu.

Ngày 29/6/2020, Công ty RPSV đã thanh toán tiền cọc cho Công ty GS số tiền 812.000.000 đồng. Sau khi thanh toán tiền cọc, sau 5 đến 7 ngày làm việc, Công ty GS phải giao hàng cho Công ty RPSV. Tuy nhiên Công ty GS đã không thực hiện đúng cam kết. Căn cứ vào khoản 4 Điều 4 của hợp đồng thì Công ty GS phải trả lại tiền cọc cho Công ty RPSV nếu không giao hàng đúng thời gian đã cam kết nêu trên. Ngày 30/7/2020, Công ty GS đã gửi cho Công ty RPSV bản cam kết về việc hoàn tiền hợp đồng mua bán hàng hóa, Công ty GS đồng ý hoàn trả tiền cọc cho Công ty RPSV số tiền 812.000.000 đồng và 20.000.000 đồng tiền bồi thường tổn thất kinh tế. Đến ngày 06/11/2020, hai công ty đã gặp mặt trao đổi và ký biên bản xác nhận nợ. Cụ thể, Công ty GS còn nợ số tiền 602.000.000 đồng và cam kết trả trước ngày 16/11/2020. Đến ngày 11/11/2020, Công ty GS trả được số tiền 105.000.000 đồng, còn nợ lại số tiền 497.000.000 đồng và không thanh toán như cam kết. Công ty RPSV yêu cầu Công ty Global Shield phải thanh toán hết số tiền 497.000.000 đồng.

Chứng cứ do nguyên đơn cung cấp gồm: Hợp đồng mua bán hàng hóa số GS-RPSV-00210.../HĐMB; Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; biên bản xác nhận công nợ, giấy ủy quyền, ủy nhiệm chi (bản sao); bảng kê chi tiết số tiền đã nhận và còn nợ, giấy ủy quyền (bản chính); CMND (photo); giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty TNHH sản xuất & thương mại GS; báo cáo tổng hợp về lịch sử đăng ký doanh nghiệp trong 3 năm.

Quá trình tố tụng, Tòa án đã nhiều lần tổng đạt các văn bản tố tụng; triệu tập hợp lệ người đại diện theo pháp luật của bị đơn để tham gia tố tụng nhưng bị đơn không chấp hành và không có phản hồi gì đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử và nguyên đơn đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Riêng bị đơn không chấp hành đúng pháp luật, không tham gia tố tụng xem như từ bỏ quyền và nghĩa vụ chứng minh của mình.

Về nội dung vụ án: Nguyên đơn yêu cầu bị đơn phải trả số tiền đặt cọc mua hàng hóa 497.000.000 đồng, không yêu cầu thanh toán tiền lãi. Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn phù hợp với các chứng cứ mà đại diện nguyên đơn đã cung cấp. Do đó, có căn cứ đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn Công ty GS đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vụ án vắng mặt bị đơn.

[2] Về quan hệ tranh chấp: Nguyên đơn khởi kiện bị đơn yêu cầu thanh toán tiền đặt cọc mua hàng hóa nên quan hệ tranh chấp trong vụ án này là vụ án tranh chấp về hợp đồng mua bán hàng hóa phát sinh trong hoạt động kinh doanh thương mại giữa các tổ chức có đăng ký kinh doanh với nhau và đều có mục đích lợi nhuận quy định tại khoản 1 Điều 30 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về thẩm quyền giải quyết: Căn cứ đơn khởi kiện và Công văn số 753/CVĐKKD ngày 28/6/2021 của Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Bình Dương về việc cung cấp thông tin thể hiện bị đơn Công ty GL có địa chỉ: 2/46H đường BN 04, tổ 11, khu phố BT, phường BN, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương. Do đó, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[4] Về nội dung vụ án: Nguyên đơn ký hợp đồng mua bán hàng hóa số GS-RPSV-00210.../HĐMB ngày 29/6/2020 để mua mặt hàng gang tay y tế và đã thanh toán tiền cọc cho Công ty GS số tiền 812.000.000 đồng. Theo thỏa thuận, sau khi thanh toán tiền cọc 5 đến 7 ngày làm việc, Công ty GS có nghĩa vụ phải giao hàng cho Công ty RPSV nhưng Công ty GS không thực hiện. Do đó, bị đơn đã vi phạm khoản 4 Điều 4 của hợp đồng nêu trên nên Công ty RPSV yêu cầu Công ty GS phải trả lại tiền cọc là có căn cứ. Ngày 30/7/2020, Công ty GS đã gửi cho Công ty RPSV bản cam kết hoàn tiền hợp đồng mua bán hàng hóa, Công ty GS đồng ý hoàn trả tiền cọc cho Công ty RPSV số tiền 812.000.000 đồng và 20.000.000 đồng tiền bồi thường tổn thất kinh tế. Ngày 06/11/2020, hai công ty ký biên bản xác nhận nợ. Cụ thể, Công ty Global Shield còn nợ lại số tiền 602.000.000 đồng, cam kết trả trước ngày 16/11/2020, đến ngày 11/11/2020, Công ty GS đã trả số tiền 105.000.000 đồng, còn nợ lại số tiền 497.000.000 đồng. Việc bị đơn không trả hết tiền cọc còn nợ cho nguyên đơn đã vi phạm nghĩa vụ của bên bán, xâm phạm đến quyền lợi hợp pháp của nguyên đơn. Quá trình tố tụng, người đại diện hợp pháp của nguyên đơn xác nhận bị đơn đã thanh toán được số tiền 105.000.000 đồng và còn nợ số tiền 497.000.000 đồng phù hợp với các tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn giao nộp. Do đó, Hội đồng xét xử có căn cứ buộc bị đơn phải trả số tiền 497.000.000 đồng cho nguyên đơn. Nguyên đơn không yêu cầu bị đơn thanh toán tiền lãi chậm trả nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Từ những nhận định trên, có đủ cơ sở để chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa về nội dung vụ án là có cơ sở và phù hợp với quy định của pháp luật.

[5] Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: Bị đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 30; Điểm b Khoản 1 Điều 35; Điểm a Khoản 1 Điều 39; Điều 227, Điều 228, Điều 266 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Điều 24, Điều 50 và Điều 55 của Luật Thương mại;
- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban

Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH xuất nhập khẩu RPSV đối với Công ty TNHH sản xuất & thương mại GS về việc tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa.

Buộc Công ty TNHH sản xuất & thương mại GS phải thanh toán cho Công ty TNHH xuất nhập khẩu RPSV số tiền 497.000.000 đồng (bốn trăm chín mươi bảy triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, nếu người phải thi hành án chậm thi hành thì phải trả thêm tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Về án phí:

Trả lại cho Công ty TNHH xuất nhập khẩu RPSV số tiền tạm ứng án phí đã nộp 11.940.000 đồng (mười một triệu chín trăm bốn mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0053952 ngày 05 tháng 4 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

Công ty TNHH sản xuất & thương mại GS phải chịu 23.880.000 đồng (hai mươi ba triệu tám trăm tám mươi nghìn đồng) án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- Chi cục THADS thành phố Thuận An;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Thị Khánh Linh